VIÊN NGỘ THIỀN SƯ NGỮ LỤC

QUYỂN 10

TIỂU THAM 3

Sư nói: Gặp nhau chẳng đưa ra, nêu ý liền biết có. Vạn người trước chúng hiển bày lầm lẫn, chẳng phải là cơ trước mắt cũng không phải là sự trước mắt. Ngoài ba ngàn dặm nạp bị thua dù được hết cả càn khôn đại địa, không mảy may pháp nào có thể đương tình. Lặng yên chấm dứt sai lầm, ngàn Thánh chẳng dám nghĩ bàn đến như ở trên đĩnh đầu chư Phật. Đến chỗ ấy thì còn nói gì đến đánh hét, luận ngay luận lệch, có nói có nín, dứt huyền dứt diệu, cùng thả ra cùng thâu lại đồng chết đồng sống, hướng vào hang ổ mà tìm kế sống. Đang lúc như thế thì hãy tham cứu như thế, nắm bắt như thế chơi đùa như thế, chứng nhập như thế. Nếu có một chút tài giỏi, liền thấy thần thấy quỷ. Nếu chẳng có chút tài giỏi nào thì chẳng khỏi rơi vào trong cõi vô sự. Cái sự đó như trong bầu của Hồ công tự có trời đất mặt trời mặt trăng. Do đó Tuyết Phong Hòa thượng nói: Hết thảy đất đai nắm lại như một hạt gạo to.

Lại nói: Hết cả đất đai là một mắt của Sa-môn.

Diêm Quan lại nói: Hư không là trống, núi Tu-di là dùi, người nào đánh được. Ngài Nam Tuyền nói Vương Lão sư không đánh bể được cái trống này. Pháp Nhãn nói: Vương Lão sư chẳng đánh.

Huyền Sa nói: Rừng sâu núi cao là nơi ngàn năm vạn năm, không người đến vì có Phật pháp chăng? Vân Môn Đại sư nói: Trong ngày đến đi, trong ngày phân biệt người, bỗng nhiên nói nửa đêm lấy vật không có đèn đuốc mặt trời mặt trăng chỗ chưa từng đến làm sao lấy giống đây. Nếu chẳng thông thấu, có mảy may cách ngại, thì như núi non. Nếu hoặc tận tình thấu được, cần đi thì đi, thì nghi cái gì. Tuy thế, ngay đây là chân thật đến chỗ ấy mới được. Hướng vào vách đá vạn tượng buông tay, đầu sào trăm thước tiến bước.

Lại nói: Việc này rốt ráo hiểu như thế nào? Đánh gõ bạn đạo lỗi nhíu mày, ông đi Tiêu Tương, ta đến Tần.

Sư xuống tòa.

Sư nói: Một nêu liền biết chỗ rơi, đã là đầu thứ tám, chưa vượt qua mạn thuyền ba mươi gậy cũng là đầu thứ chín.

Dù là kiếp không, trước thời Oai Âm Vương, một lúc ngồi dứt. Giống như đóng đinh thung lay mái chèo, dán keo gãy đàn (không biết quyền biến) dù cho bày cơ trước mắt, dùng sự trước mắt, một hỏi một đáp, một xô một gõ, một ra một vào, đang như mở mắt đái trên giường, đứng trên đất thấy mộng. Nếu là kẻ sáng mắt cần biết không phải thế. Do đó việc từ trên đến, chỉ cần người kỳ đặc ngay đây mà thừa đương được, quét sạch đầu lưỡi người thiên hạ. Còn có người như thế không. Nếu không thì chẳng khỏi phương pháp dạy người, hướng vào trong gai gốc mà ra tay.

Sư bèn dựng cây phất tử lên nói rằng: Có thấy chăng? Ba đời chư Phật, sáu đời Tổ sư, lão Hòa thượng trong thiên hạ đều ở trong đó. Cho đến vạn tượng sum-la, mặt trăng mặt trời các vì sao, bốn Thánh sáu phàm, hết cả vô biên biển nước thơm gà vịt sâu kiến, tất cả hàm tình đều ở trong đó. Cho đến các người hằng ngày cũng ở trong đó. Chỉ có sơn Tăng chẳng ở trong đó. Lại nói gì như đây. Đồng đường mà chẳng đồng dấu, đồng chết mà không đồng sống. Trong chúng bỗng có người ấy cũng như thế. Cho ông có một con mắt, đang lúc như thế thì làm sao nói; định sáng đất vàng đưa tay xa gọi, Trí Giả ở Giang Lăng ngầm gật đầu. Sư xuống tòa.

Sư nói: Trong đời có vang, trong câu có trình cơ. Nói xưa hiểu nay, nắm đầu hiểu đuôi. Cần phải người ấy mới hiểu việc ấy. Lại như các người vừa đến, chuông chưa kêu, trống chưa rền. Khi chưa đến chỗ này lại có cho nhiều việc chăng? Lại có một hỏi một đáp đạo lý chăng? Nếu là người ấy, chưa nêu đã biết, chưa nói đã thấu. Kịp khi lý theo sự đổi, sự theo lý tròn. Chuông đã kêu, trống đã rền vang. Đại chúng lăng xăng cái gì từ trên đến. Có hỏi có đáp có chủ có khách.

Lại nói: Trong đó lại có việc ấy chăng? Nếu có đạo lý đích thực liền là đối mặt mà lừa nhau. Thật không có việc như thế. Đã không có việc như thế thì là cái gì? Phải biết muôn dặm không một phiến mây, muôn dặm không tấc cỏ. Do đó nói: Muốn được gần gủi chớ hỏi này nọ, có lúc hỏi ở chỗ đáp, có lúc đáp ở chỗ hỏi. Tuy thế, phải lại hỏi chẳng ở chỗ đáp, đáp chẳng ở chỗ hỏi. Lại nói: Xà-lê chẳng phải chẳng đem đến, Sơn Tăng chẳng phải chẳng giao phó. Ở trong đó mà đủ mắt kim cương hướng trên bổn phận mà thừa đương, bèn không thể chẳng không thể. Dám hỏi đại chúng trước thật một câu như thế làm sao nói? Tâm

chưa sáng đất chưa ấn, khó thấu được cửa Triệu Châu - Sư xuống tòa.

Sư nói: Rõ ràng nêu nói cắt đứt cội nguồn, suốt cổ thông kim, vượt tình lìa kiến như thế như thế hai lỗ đều sáng, hai thứ khắp chiếu. Trong thế nào có chẳng thế nào, trong chẳng thế nào có thế nào trong như thế có chẳng thế trong chẳng thế có như thế? Trong hang cỏ đột nhiên xuất hiện một con cọp cụt đuôi. Nếu có thể lìa ba câu này, dẹp chuyển cơ hướng thượng, liền biết các người dưới chân có một việc lớn. Sáng dậy cỏ kim mà dứt tri kiến. Tổ sư tuy Tây Trúc đến, tuy chư Phật ra đời, chẳng từng thêm một mảy may. Tuy chư Phật ra đời, chẳng từng thêm một mảy may. Chư Phật chẳng ra đời, Tổ sư chẳng ở Tây Trúc đến thì cũng chẳng từng giảm một mảy may. Sạch làu làu, sáng rỡ rỡ. Như ấn in trên không, như ấn in dưới nước, như ấn in ở bùn. Cần phải chăng nương tựa một vật, chẳng rơi vào thấy nghe hiểu biết, chẳng ở vào phải quấy được mất. Ngặt nỗi thế nào cũng rơi vào chỗ chỉ của tổ sư. Cho nên Sư nói: Từ có Tổ đến nay, nếu đem lời dạy của Tổ sư vì người làm khuôn mẫu, liền thành lừa gạt người. Nó chỉ nói vô pháp vốn là đạo.

Lại nói: Phật nói tất cả pháp vì độ tất cả tâm tà, không tất cả tâm sao dùng tất cả pháp. Đã không tất cả tâm chẳng dùng tất cả pháp, thì trong đó tám chữ mở ra, lại biết rơi vào chỗ nào chăng? Sơn Tăng lộ bày tin tức đó cũng phải biết người quá lượng khế hợp với việc quá lượng này. Sư xuống tòa.

Sư nói: Ngồi ở hiên đương ngồi đây nhìn thấy mặt vô tư, lìa tướng dứt danh, đương cơ có tiêu chuẩn hiển lộ hình tướng, thông một tuyến đường, khởi lên mặt mũi bày ra chút ít cầu bến. Như cách núi mà thấy khói thì biết là có lửa, cách tường vách mà thấy sừng thì biết là có trâu. Nếu chỉ quản theo số theo danh, tìm huyền tìm diệu thì tan mất việc lớn ở dưới chân mình, mai một gia phong Phật tổ từ trước. Chỉ như nay chẳng nương tựa một vật, chẳng hiển bày tin tức, lại có ai cùng làm chứng cứ chăng? Nếu chứng cứ được đe, dứt chức vụ quan trọng chẳng thông phàm Thánh, chẳng hướng hai ngàn năm trước ông già Thích-ca đã làm chỗ khuôn mẫu, đều tự kiểm điểm, vì sao kẻ đại trượng phu, chỗ người khác ở thì ta không ở, chỗ người khác dùng thì ta không dùng. Thềm bậc Tổ sư là đầu thứ hai, vượt Phật vượt Tổ là đầu thứ ba. Sạch làu làu sáng rỡ rỡ, rõ ràng riêng bày là giải thứ tám. Do đó nói: Mạt cú mới đến lao quan. Quét sạch chức vụ quan trọng, chẳng thông phàm Thánh. Nếu là bậc thượng lưu chẳng đem lời dạy của Tổ sư làm khuôn phép cho người. Như rùa mang bản đồ, tự lấy điềm mất mình, như phụng vướng lưới vàng biết khi nào vượt được Tiêu Hán. Đêm nay

cùng lúc nêu ra cho các người. Dám hỏi đại chúng chẳng rơi vào ngôn giáo của Tổ sư một câu như thế làm sao nói? Muôn duyên chẳng đến chỗ vô tâm, đến giếng nhìn thấy lừa. Sư xuống tòa.

Sư nói: Một mực theo cứ lệnh mà làm trách Phật mắng Tổ cắt đứt các dòng, được Thích-ca, Di-lặc, Văn-thù, Phổ Hiền không đường lui thân Lâm Tế, Đức Sơn, Triệu Châu, Mục Châu trợn mắt phùng má. Ngàn dặm vạn dặm không phiến mây, nghĩ bàn chẳng đến ba mươi gậy. Nói nêu như thế bổn sắc nạp Tăng càng sinh sáng rõ, kẻ sơ cơ hậu học không chỗ sờ mó, một bề rủ lòng từ rơi cỏ, lập câu hỏi đáp, tồn tại chủ khách, có đầu có đuôi, ba huyền qua giáp chính giữa bàn luận sai lầm, trong bốn thứ liệu giản mà riêng có trắng đen, dường như qua lại chiếu dụng song hành. Mỗi mỗi dưới gót chân chỉ đẩy sáng một Đại cơ, chỉ một việc này chứ không việc nào khác. Như thế mà đưa ra nói, kẻ hậu học sơ cơ thông một tuyến đường. Sao lại cười nạp Tăng. Trong như thế có, chẳng như thế, trong chẳng như thế, có như thế. Quyền thật cùng vận, chiếu dụng cùng làm. Phật tổ dối lừa lìa danh dứt tướng chẳng giữ hang ổ, riêng lẻ mở sáng một con đường hướng thượng. Cũng là uống trà ăn cơm tầm thường, hoặc lật ngược nhiều lời lẽ khế hợp, thì trên là trời, dưới là đất, núi là núi sông là sông, Tăng là Tăng tục là tục đều không cho nhiều được mất huyền diệu. Lại rơi vào giáp vô sự bốn thứ vì người. Đến lúc này vì các người đều nêu rõ (cầm lấy?).

Lại nói: Rốt ráo như thế nào. Do đó nói: Muốn biết nghĩa Phật tánh phải quán thời tiết nhân duyên thời tiết nếu đến thì lý nó tự bày. Chỉ như thời tiết này đại Đàn-việt thiết trai xong, lên pháp đường xong, sám tội xong tiến vong xong, lại bảo sơn Tăng nói gì? Nếu có thể chẳng dùng mắt thấy, chẳng dùng tai nghe, chẳng dùng ý tưởng, chẳng dùng miệng nói thì ngàn dặm vạn dặm thấy các dối lừa, ngàn câu vạn câu đều xuyên suốt, hiểu được như thế thì có thể thông suốt cổ kim. Cần phải biết có sự hướng thượng mới được. Dám hỏi đại chúng thế nào là sự hướng thượng. Vạn cổ đầm biếc trăng trên không, ba lần mò lặn mới nên biết. Sư xuống tòa.

Sư nói: Chư Phật chẳng ra đời, ở đâu mà được tin tức. Tổ sư không Tây Trúc đến, khỏi thấy lụy đến đời sau. Trên chính lúc ấy thì trời là cao, đất là dày, mặt trời mặt trăng các sao là chiếu sáng, người vật cảnh giới mênh mông, chẳng từng dời đổi một mảy may. Sao chẳng hướng vào đó mà dâng lấy. Nếu hướng trong đó mà dâng được, quản lấy là một người vô sự. Cho đến chư Phật ra đời, nắm chức một đại sự nhân duyên. Tổ sư ở Tây Trúc đến là truyền trì Chánh pháp nhãn tạng, khiến tất cả

người nghe người thấy mà sinh tâm khởi tưởng khó gặp. Mỗi mỗi đều nương tựa Phật nương tựa Tổ, trải các thềm bậc, vượt các địa vị, chứng vô vi, lên Thánh quả. Nếu thế mà dâng được cũng là một người vô sự. Lại có hạng người Xiển-đề chẳng khởi tín căn. Gặp Phật hét Phật, gặp Tổ mắng Tổ, cho đến giết Phật giết Tổ, khiến người chẳng thấy Phật chẳng nghe pháp, sạch làu làu sáng rỡ rỡ, toàn thể chỉ là người chân thật. Nếu hướng trong đó mà tiến được thì cũng là người vô sự. Có lòng tin được kịp cầm được trụ, nương hạnh Phật mà chẳng chấp trước, nương vào chỗ chứng của Tổ mà chẳng chấp Tổ, khéo dựng pháp tràng có thể lập tông chỉ. Khen Phật khen Tổ như gấm thêu hoa. Cho đến trên trời dưới trời như vàng như ngọc. Nếu hướng trong đó mà tiến lên được cũng là một người vô sự. Trong bốn hạng người vô sự này cần chọn một người làm thầy. Lại nói chọn được một người nào làm thầy. Nếu nói được, hãy bước ra nói xem. Nếu nói không được, sơn Tăng chẳng khỏi lộ bày tin tức ấy. Khoát áo tơi đứng ngoài ngàn núi, dẫn nước tưới rau trước ngũ lão. Sư xuống tòa.

Sư nói: Lìa ngôn lìa tướng chính là không bao nhiêu. Chẳng ngại lặng yên yên, chỉ sợ rơi vào nước chết. Bày lời nói như gấm thêu hoa, chẳng ngại ồn ào, chỉ sợ lọt vào rừng gai gốc. Ở hai con đường này cũng là chỗ của người đương thời ấy lên xuống, chẳng lạc người thời ấy lên xuống (hãy chẳng lên xuống), chẳng ở trong hai đường này lại như thế nào mà hiển bày lại biết trong ấy chăng có đường thông lên trời có cơ dứt Thánh, hướng vào miệng cọp dữ mà xoay mình, ở trên đầu rắn độc mà gãi ngứa, là việc tầm thường ăn cơm uống trà. Do đó nói: Từ Oai Âm Vương trở về trước không có thầy tự ngộ thì được. Vì sao cho người khác vượt thầy mình. Sau khi có Oai Âm Vương rồi thì phải nhờ thầy khai mở, vì sao sợ rơi vào Thiên ma ngoại đạo. Do đó nói: Có lúc một câu có thể cùng Phật tổ làm thầy, có lúc một câu có thể cùng trời người làm thầy. Nếu thấu qua, tin được, thấy được suốt, cầm được dừng thì mới khế hợp được với cổ nhân há chẳng thấy nói: Phải thấy hơn mới được truyền trao, kiến giải bằng thầy thì kém thầy nửa đức. Chỉ như nay ông già Thích-ca há chẳng là Thầy, Đạt-ma Đại sư há chẳng là thầy. Lại có ai thấy lỗi ông già Thích-ca, Đạt-ma Đại sư chăng? Hãy bước ra nói bày tin tức xem. Cũng cần phải thấy từ trên đến giống cỏ. Có chăng? Có chăng? Nếu không thì như bắn cọp đá ở Lam điền, cơ hồ lầm giết Lý tướng quân.

Sư nói: Câu có câu không như dây leo quấn cây, mồi thơm ở đầu lưỡi câu rất sai lầm. Chí đạo không khó chỉ hiềm chọn lựa, người thời

ấy hang ổ không sờ mó. Nếu là nạp Tăng có con mắt trên đảnh môn, thì mánh khóe ngoài ba ngàn dặm, có Tông sư tác gia làm lò rèn, chưa vượt mạn thuyền đã phân phó. Do đó nói: Trong đó là tám mươi, các ông vào trường ốc (nhà hội) chẳng phải là trò trẻ con, mọi người phải là kẻ chánh nhãn kim cương mới được. Người sáng mắt mất lỗ cối, chỉ phơi bày một chút trước mắt. Cắn (nói?) đi cắn (nói?) dừng. Có lúc một mực chẳng đi, có lúc một mực chẳng dừng. Nếu luận chiến đấu thì mọi người đều cố sức ở chỗ chuyển. Lại nói: Phật nào, nói Tổ nào, nói tâm nào, nói tánh nào, nói huyền nào, nói diệu nào, nói có nào, nói không nào. Xóa bỏ chỉ một cây kiếm có nghĩa là phân thân cũng có một con đường xuất thân. Song ở trong đó nếu có cái thoát tình giải bỏ thuốc kỵ biết cơ nghi riêng nghỉ lỗi, hãy bước ra đối chúng nói xem? Cũng cần mọi người biết có. Tuy thế cũng phải thật đến chỗ ấy mới được. Dám hỏi các người khác là hang ổ người thời ấy hay là mồi thơm trên đầu lưỡi câu. Có hiểu rõ chăng? Trước mắt đã thoát cái thấy của người tầm thường, cách ngoại cần biết tên tác giả.

Sư nói: Chỉ thế nào quét sạch đầu lưỡi thiên hạ, chẳng thế nào mà xỏ lỗ mũi bản sắc nạp Tăng. Trong thế nào có chẳng thế nào, cần biện rõ rồng rắn, trong chẳng thế nào có thế nào mà bắt nhốt cọp hủy. Lìa bốn câu lại có việc gì. Cũng cho đủ một con mắt. Vì sao thế, cùng buông ra cùng thâu lại, cùng tối cùng sáng, đồng chết đồng sống, đồng được đồng mất, cũng chưa phải là phần ngoài. Tuy thế cũng là tạo lập việc một bên. Nếu căn cứ vào tự thọ dụng của nạp Tăng thì lại không phải thế, chỉ như chỗ tự tự thọ dụng của nạp Tăng. Lại có người nói được chăng. Nếu không nói được thì Phật pháp không linh nghiệm. Nếu nói được thì khi dễ tất cả người. Đêm nay chẳng ngại hướng vào cỏ hoang mà dùng phương pháp giáo hóa, dùng phương pháp giáo hóa cùng các người thương lượng - Há chẳng thấy Nam Tuyền nói: Tổ Phật chẳng biết có chồn hôi trâu đực (trắng) thì biết có. Lại nói: Ông si si hòa hòa, sao chẳng tự mình nghiên cứu (rốt ráo) lấy, đợi hiểu nhiều biết nhiều tức là xúc phạm Lão Hòa thượng. Lại nói: Gọi gì là như như hãy sớm biến đổi. Người thời nay dù đi giữa khác loài.

Lại nói: Người học đạo khó được như ngây dại.

Triệu Châu nói: Ta thấy ngàn trăm ức người, tất cả đều là người tìm làm Phật, còn tìm đạo nhân vô tâm thì không thể được.

Vân Môn Đại sư nói: Hòa thượng con chớ vọng tưởng, núi là núi, sông là sông, Tăng là Tăng, tục là tục, thấy gậy thì chỉ gọi là gậy thấy đèn lồng chỉ gọi là đèn lồng. Đây có thể nói thấy thể là toàn chân. Chỉ

chỗ ấy (như thế), lại cho người làm đắc thất mà hiểu chăng? Rõ ràng luận thật chẳng luận hư (dối) ngay đây mà giống như chồn hôi trâu đực (trắng). Thẳng được như cây khô mục dứt khí tức (hết sống); ngây ngây dại dại, mịt mịt mù mù, ngàn Phật ra đời nó cũng chẳng biết, mắt thấy Cù-đàm chỉ như lá vàng, mới biết là do sắt sống đúc nên, ngàn người vạn người bắt nhốt chẳng ở, chỉ như độc thoại một câu như thế làm sao nói. Chớ bảo vô tâm ấy là đạo, vô tâm còn cách một lớp cửa.

Đàn-việt thỉnh Tiểu Tham. Sư nói hết cả đại địa là giải thoát môn (cửa). Mọi nơi, mọi vật đều chứng nhập Vô biên sát hải Như Lai tạng, bao dung hết sức niên mật. Chỗ nêu cao chót vót, lúc dụng sạch làu làu. Thí như gần lửa dữ ắt phải cháy mặt. Lại như Đại A kiếm cất lên thì thần tan mật nát. Nếu có người biết thế thì thấu xương thấu tủy mà thừa đương, chẳng kinh sợ chim mổ. Nếu hoặc còn lưu quán, nghe cũng còn trệ lớp da, cần phải thấu xuất (ra khỏi) kim cương quyển nuốt cỏ gai lật. Nếu ra khỏi một quyển thì trăm ngàn ức quyển cùng một lúc cũng ra khỏi, nếu nuốt được một cỏ thì vô số ức cỏ một lúc đều nuốt được. Có thể dùng làm nhân kỳ đặc, có thể vì hiện tướng thù thắng, không tội nào có thể sám mà tội cấu đều tiêu trừ. Không có oan nào có thể giải mà oan gia đều cởi mở, hiển hiện tất cả không thể nghĩ bàn, làm ra vô biên nghiệp thù thắng, chỉ tiêu một đạo thanh hư lại chẳng dùng người Châu Do. Chính ngay lúc ấy đương cơ một câu như thế làm sao nói. Trước tiếng đột xuất mắt kim cương, thiền chỉ viên thành tám vạn môn. Tụng rằng:

Sám tội thì sạch cấu,
Giải oan thì mở kết.

Giống như mặt trời làm tan sương, nước sôi làm tan tuyết. Mây tan ở trên khoảng trời cao một mặt trời sáng sạch. Cảm ứng đạo giao, con cháu nối đời mãi mãi.

Đặng Triều Nghị thỉnh Tiểu Tham.

Sư nói: Cơ lớn riêng nêu ngàn Thánh ẩn giấu. Một câu rõ ràng, quét sạch mười phương. Có cũng chẳng quản, không cũng chẳng chấp. Thánh cũng chẳng thâu, phàm cũng chẳng lập. Sáng tỏ không che giấu, sáng rõ không rò rĩ, mắt sáng trên đảnh môn, núi sông đất liền toàn bay sau tay bùa mở, vạn tượng sum la sớm hiện. Có tướng kỳ đặc như thế, có môn thù thắng như thế. Chỉ cầu tác giả hướng thượng, cần tiếp Đại thừa căn khí. Do đó nói: Buông câu bốn bể chỉ câu rồng dữ, cách ngoại huyền cơ là tìm tri thức, nếu là bậc lợi căn chủng trí, đủ tánh đại giải thoát. Một nghe thì tất cả nghe, một hiểu thì tất cả hiểu, một thấy thì tất

cả thấy, một chứng thì tất cả chứng, sạch làu làu sáng rỡ rỡ. Chỉ như nay lại có nói được chăng? Hãy bước ra nói bày tin tức xem. Nếu nói chưa được. Sơn Tăng trong đó tám chữ mở toang. Lại có hiểu rõ ràng chăng? Lợi căn thượng trí cần phải viên chứng, mười Thánh ba hiền một niệm siêu. Lại có tụng rằng:

Không đối Tỳ-da thượng nhân kia,
Đảnh môn có mắt sáng càn khôn,
Chỉ bằng vào một cái không ngôn thuyết,
Khắp cõi toàn mở Bất nhị môn.

Tri Sơn Điều châu, chùa Thái bình, thỉnh Tiểu Tham, Sư nói rằng: Tổ Phật đưa ra chỗ vụng về chẳng khởi, làm tốt công phu ấy, thì ngoại ma nhìn chẳng thấy chỗ (nhìn chỗ chẳng thấy?), cũng phải có sức mạnh, thẳng được toàn thân là mắt, cũng chiếu cái nó chưa hiểu thẳng được toàn thân là miệng, cũng nói cái nó chẳng dính chỗ thâm sâu có trở lại, chỗ kín đáo có lừa gạt. Đến chỗ ấy Đức Sơn có gậy, chẳng luận Phật đến hay Tổ đến vẫn một loạt thi hành. Lâm Tế có hét, bất luận Phật đến hay Tổ đến thì vẫn một loạt thi hành. Nếu hướng vào gậy mà thấy chưa khỏi bị lừa gạt. Nếu hướng vào hét mà dâng (nói) lại là bày vẽ. Cần phải biết người hướng thượng có thay xương đổi tủy, thấu sắc thấu tiếng, thấu Thánh thấu phàm thấu khai thấu kiến, sau tay có bùa. Do đó nói: Nếu ông ngồi thì ta đứng, nếu ông đứng thì ta ngồi, nếu cùng đồng ngồi đồng đứng thì cả hai đều là kẻ mù. Đến chỗ đó lại nói tâm nói tánh được chăng? Nói huyền nói diệu được chăng? Nói lý nói sự được chăng? Nói đắc nói thất được chăng? Nếu như thế (thế nào?) đều là nương tinh linh của cỏ cây. Lại riêng thoát một câu như thế làm sao nói. Trên núi Tu-di chỗ xoay mình, đầu sào trăm thước buông tay. Lại có tụng rằng:

Năm xưa y việc mong nhìn lại,
Xuân này lại tắm sang sông đến,
Đồng phong liền nói việc đồng phong,
Ngàn tay toàn thân chánh nhãn mở.

Văn Luân: Thượng nhân tiến an Hoa Nghiêm thỉnh Tiểu Tham.
Tăng hỏi: Như thế nào là Lý pháp giới?
Sư nói: Chẳng động một mảy may.
Hỏi: Như thế nào là sự pháp giới?
Sư nói: Dọc ngang chữ thập.
Hỏi: Như thế nào là Lý sự vô ngại Phật giáo?
Sư nói: Đầu đồng trán sắt, trán sắt đầu đồng.

Hỏi: Như thế nào là Sự sự vô ngại pháp giới?

Sư nói: Lớp lớp vô tận, nơi nơi hiện chân thân. Sư bèn nói lời phát ra không phải tiếng, cao cao đỉnh núi đứng. Trước sắc chẳng có vật, sâu sâu đáy biển đi. Toàn cơ chỗ chuyển mất thừa đương, nhìn mặt lúc trình dứt trở lại. Lìa tâm ý thức chẳng thấy nghe hiểu biết cần phải sáng suốt mắt pháp huệ, lìa niệm sáng trí. Sau đó một trần vừa khởi thì đại địa gồm thâu, một lông đầu sư tử, trăm ức lông cùng lúc hiện ra. Dù một là vô lượng, vô lượng là một, trong nhỏ hiện lớn, trong lớn hiện nhỏ. Rồng đồng pháp giới, nhỏ vào lân hư. Không chỗ nào chẳng khắp, không chỗ nào chẳng đủ. Tỳ-lô-giá-na trong biển đại pháp tánh, chẳng luận Thánh, chẳng luận phàm, chẳng luận hữu tình, chẳng luận vô tình, mỗi mỗi cầm dứt chẳng lọt mảy may. Nơi nơi thường quan hiện tiền, mỗi mỗi vách đứng ngàn nhận. Nếu nói Lý pháp giới, Sự pháp giới, Lý sự vô ngại pháp giới, Sự sự vô ngại pháp giới chính là không can thiệp. Dù lấy đầu gậy làm chứng, hét rồi thừa đương. Hướng vào kiếp không bên đó biết phá căn trần, Oai Âm trở về trước rỗng sáng. Còn chưa khỏi ở trong hang ổ. Chỉ như ra khỏi hang ổ một câu như thế làm sao nói. Thế ngàn núi đến bên núi ngừng, vạn phái (dòng nước sống) tiếng về trên biển tiêu.

Kiết Hạ Tiểu Tham - Tăng hỏi: Mã Sư nói lìa tứ cú tuyệt bách phi, thỉnh Hòa thượng trả lời Ý Tổ sư Tây Trúc đến.

Mã Sư nói: Ngày nay ta mỏi mệt không thể nói cho ông được. Ông đi hội Tây Đường đi, ý này thế nào?

Sư nói: Ba đầu hai mặt.

Lại nói: Tăng hỏi Tây Đường, Tây Đường nói: Hôm nay ta nhức đầu, đi hỏi Hải huynh đi! Lại thế nào?

Sư nói: Đồng hầm hố mà khác đất.

Lại nói: Tăng hỏi Hải huynh, thì Hải đáp: Ta đến chỗ này chẳng hiểu, là thế nào?

Sư nói: Đêm trong thùng sơn đen sinh ánh sáng.

Lại nói: Chỉ như Tăng nêu giống Mã tổ.

Tổ nói: Tạng đầu trắng, Hải đầu đen, là thế nào?

Sư nói: Chẳng cho người ngoài biết.

Sư bèn nói trong hạt lúa giấu cả thế giới, hằng sa sát hải mới an cư. Vạn duyên chẳng đến ngàn sai vượt, siêu chứng vô sinh bằng Thái hư. Đến chỗ thật chẳng chứa tiếng, đến chỗ sâu chẳng trở lại sáng suốt trời che đất chở, làu làu nói cổ nêu kim. Quét sạch ngàn sai vách đứng ngàn nhận, ngàn Thánh ngơi nghỉ chẳng đến, là chỗ nạp tử thả buông

phức tử, ngàn người vạn người bắt nhốt chẳng ở, là người vô vi vô sự khi bẻ gãy gậy gộc. Tuy thế vẫn mênh mông ứng cơ mà phải như như bất động. Có lúc trong cung Ma hang mà Chuyển đại pháp luân, có lúc trong rừng gai gốc mà kiến lập phạm sát, có lúc hướng mười chữ đầu đường vách đứng ngàn nhận, có lúc hướng trên đỉnh núi cao mà họp nước với bùn. Có chiếu có dụng có quyền có thật. Do đó nói: Dùng Đại Viên giác làm già lam ta, thân tâm an cư bình đẳng tánh trí. Thì đối ngàn người vạn người bắt nhốt cũng không có chỗ ở mới có thể an cư. Đối ngàn Thánh vạn Thánh đề tê chẳng đến chỗ thì mới buông thả phức tử. Dám hỏi an cư một câu nói gì (nói thế nào?) Lại hiểu rõ chăng? - Chỉ khiến thân lời thường thanh tịnh, hạ mãn đâu cần nghiệm người sáp.

Tăng tiên sinh thỉnh Tiểu Tham.

Sư nói: Toàn cơ chẳng động, gặp các tướng ở trước mắt thấy mặt trình nhau, cắt đứt ngàn sai ở cách ngoại. Động thì ảnh hiện, giác thì băng sinh. Chẳng động chẳng giác ngay đó mà nhắm mắt, trong đó có một con đường, trời che đất chở, chở sắc trùm thanh, kín đáo khít khao (nối tiếp) bình ổn. Nếu là Lão khách dưới cửa Tào khê thẳng đến chỗ giải thoát, lại rơi vào hai rơi vào ba. Chưa cừ giác (và) trở về trước thì sớm đã lạc hai lạc ba rồi. Huống gì nêu giác (và) nói năng đều là thua bại. Do đó nói: Hai mươi tám Tổ Tây thiên cũng như thế, sáu Tổ ở Trung Quốc cũng thế. Đến chỗ ấy chẳng dùng mắt mà thử nhìn xem, chẳng dùng tai mà thử nghe xem. Nếu hướng trong đó một lúc cắt đứt hết, được định và làm chủ được, thì cùng với ngàn Thánh cầm tay, đồng một chánh nhân, đồng một giải thoát. Tuy nhiên, ngay lúc ấy chẳng lập thềm bậc, một câu như thế làm sao nói. Có hiểu rõ chăng? Trước âm thanh quét sạch con đường ngàn sai, xuất cách chỉ nhờ tác giả mà biết. Lại có tụng rằng:

Ở ngay đương cơ dứt các dòng
Tuyển Quan tuyển Phật cả hai lo
Vừa gặp thấy nhau cười ha hả
Trên trời nhân gian được tự do.

Tổ Thượng nhân thỉnh Tiểu Tham.

Sư nói: Sinh thân cha mẹ ở nhà trên, từ xưa cha mẹ trên đảnh môn, một niệm sớm tiêu các ý Tổ, mới kham đền đáp được ân sâu.

Một bọt chưa phát trở về trước nước chảy cuồn cuộn, một hạt bụi chưa dấy lên trần sát mênh mông. Nếu là đủ mắt thấu suốt qua cửa có thấy quá lượng thì liền biết ngàn Thánh vạn Thánh ràng buộc chẳng ở. Nếu cũng một bọt nước đã nổi một hạt bụi đã dấy lên đợi để mắt dùng

ý, hết cả đời vị lai, cùng kiếp hư không, thì rốt ráo sờ nắm chẳng được. Do đó nói: Tất cả đại địa là ánh sáng Bát-nhã. Khi ánh sáng chưa phát không tin tức thì Phật và chúng sinh từ chỗ nào đến được. Chính ngay lúc ấy không Phật không chúng sinh, không cao không thấp, không được không mất, không kia không đây. Có nói được chăng? Nếu nói chẳng được thì chẳng khỏi đập nát cát đằng. Nói là không được chăng? Lại mừng mất can thiệp. Nói là có được chăng? Chuyển thấy mất can thiệp. Đạo (nói) là chẳng có chẳng không được chăng chuyển lại mất giao thiệp. Cần phải biết nói một con đường, một căn cơ. Ba đời chư Phật y vào đây mà thành lập, một đại Tạng giáo y vào đây mà chú thích cho đến hư không thế gian, Thánh phàm, núi sông đất đai, vô biên biển hương thủy, bất khả thuyết bất khả thuyết, toàn là từ nó tuôn ra. Chỉ như nay nếu biết một bọt nước chưa phát trở về trước thì ân đức ở dưới chân mình như ngàn mặt trời chiếu sáng, như tối được đèn, như nghèo được của báu, như qua sông được thuyền, như thường dân được làm vua. Ở tất cả mọi lúc không một niệm lạc hư không, một tham tạp nhạp. Toàn thể từ đâu đến, toàn thể đi về đâu. Chỉ như không kiếp trở về trước bờ bến nào một việc như thế. Có hiểu rõ chăng? Mở sáng con mắt trên đảnh ngàn Thánh, phóng ra Oai Âm, xuân ngoài vật. Lại có tụng rằng:

Cha mẹ ân sâu nặng
Hơn cả đất trời
Nếu muốn báo đền ân,
Nát thân cũng chẳng thể đáp được
Chỉ có sức Bát-nhã
Một câu dứt tình ái,
Gió Nam thổi tâm gai,
Hai trăm bốn mươi năm.

Tu Đạo giả thỉnh Tiểu Tham. Trời đất cùng ta đồng căn, căn ấy rất sâu chắc. Vạn vật cùng ta một thể, thể ấy rất rỗng lặng ngưng. Căn vạn vật nêu kim nói cổ, thể bền chắc bao hàm vạn hữu. Hao mang được ý, có thể chỉ sắt thành vàng, có thể chuyển phàm thành Thánh, như lý như sự, ngay nơi chỗ tức chân thật. Một niệm chẳng sinh bờ trước sau dứt. Do đó nói: Sự giải thoát không nghĩ bàn, diệu dụng hằng sa cũng vô cực. Nếu luận về diệu dụng có thể đập nát núi nghiệp. Có thể chỉ cạn biển khổ có thể sám tội chẳng thể sám, có thể giải nỗi oan không thể giải, có thể chữa lành bệnh sắp chết, có thể chứng vô sinh pháp nhẫn. Chính ngay lúc ấy chẳng lập công huân một câu như thế làm sao nói. Có hiểu rõ chăng? Nhà tối ngàn năm chỉ một ngọn đèn là phá tan, tội

lỗi vạn kiếp một câu tiêu hết. Tụng rằng:

A-xà bị bệnh vào Hoàng giác (được vua biết),
Điều Ngự thùy từ phóng sáng trăng,
Công của thuốc pháp đồng (với) sức Phật,
Tự nhiên thân bệnh được mát mẻ.

Có Tiểu Tham.

Sư nói: Một mực nói Sư nói lý, luận huyền luận diệu, bàn tâm bàn tánh, thì rơi vào hang ổ cát đằng ngôn ngữ, một mực đánh gậy hét tiếng lập chiếu dụng, giữ cuốn giữ mở thì rơi vào rừng gai gốc. Lại nêu cổ nêu kim, nói ngay nói lệch, lập chủ lập khách, cũng lại buông bỏ đất cát. Bỗng lại nếu thấy núi tức núi, thấy sông tức sông, thấy Tăng là Tăng, thấy tục là tục, rơi vào cảnh vô sự, nhớ khiến đều chẳng như thế, giống như kéo đuôi rùa linh, dù một thể một sáng cũng là hồ ly mến hang, nếu có chỗ xuất thân giống như đất đội núi, chẳng biết riêng núi cao vót như đá ngậm ngọc, chẳng biết ngọc không tỳ vết như gần lửa thì bị cháy mặt. Lại nếu chống kiếm Thái Tăng định thì tan thân mất mạng. Liền có thể chẳng cần nói Sự chẳng cần nói Lý, chẳng cần đánh gậy chẳng cần hét tiếng, chẳng lập chủ chẳng lập khách. Thấy núi chẳng phải núi, thông sông chẳng phải là sông. Toàn thể như thế mà đến, toàn thể như thế mà đi. Đều không cho nhiều bên việc ngôn ngữ khí cơ, thanh sắc. Chỉ siêu nhiên riêng thoát một câu như thế làm sao nói. Có hiểu rõ chăng? Núi cao vạn trượng phải buông tay, đại thiên sa giới mới toàn thân.

Trương Hộ Tà thỉnh Tiểu Tham.

Sư nói: Ngay đây liền là chẳng thông suy nghĩ tầm tư, lại có tác gia thiền khách chăng? Hãy bước ra khỏi chúng trình chứng cứ xem?

Tăng hỏi: Như thế nào là việc của Lâm Tế.

Sư nói: Một dao chặt làm hai khúc.

Hỏi: Như thế nào là việc của Vân Môn.

Sư nói: Ba câu dọc ngang.

Hỏi: Như thế nào là việc của Tào Động.

Sư nói: Năm vị quân thần mất giao phó.

Hỏi: Như thế nào là việc của Qui Ngưỡng.

Sư nói: Tiến về trước lui ra sau dứt thương lượng.

Hỏi: Một câu ấy như thế nào?

Sư nói: Sao không hỏi việc của Pháp Nhãn. Tăng lễ bái. Sư bèn nói: Linh Sơn nêu ý kín, chỉ riêng Ca-diếp thân nghe. Thiếu lâm nói diệu quyết, chỉ cho Thần quang gánh vác. Chỉ vì các cơ bức nhau, các tên bắn nhau, chỗ dùng thanh sắc thuần chân, lúc nêu ra càn khôn riêng

bày. Kín đáo ý dứt lừa gạt, sâu sâu cơ mất trở lại. Nếu là cái bản sắc tự do tự tại thừa đương gánh vác được, lại chẳng rơi vào tiếng trước câu sau, cũng chẳng dùng suy nghĩ tầm từ, ngay đây rõ ràng hiểu lấy. Do đó nói: Nếu luận việc này nhanh chóng lãnh hội thiền cơ đã sai lầm. Đã sai lầm rồi, sao còn ngậm miệng kêu ba ba. Há chẳng phải là rõ ràng lầm lỗi. Đã lầm lỗi lại biết việc chưa lầm lỗi chăng? Nếu biết việc chưa lầm lỗi, tuy trọn ngày nói mà chẳng từng động lưỡi, trọn ngày đi mà chẳng từng động một bước, trọn ngày ăn cơm mà chẳng từng nhai một hạt gạo, trọn ngày mặc áo mà chẳng từng mang một sợi chỉ. Tuy thế, đây cũng là lập hóa môn đình chỗ hướng hạ vì người. Há chẳng thấy Đức Sơn Hòa thượng chỉ có lời lẽ hỏi đáp hướng thượng hướng hạ hết cả là nương cơ tựa cây, gỗ trúc tinh linh. Do đó sơn Tăng từ đầu gậy đem đi, đợi có cái riêng thoát mà cùng nó thương lượng. Sau đến Phù Sơn Viên Giám nói: Chỉ cái riêng thoát ấy cũng là tinh của cỏ cây.

Lại nói: Lại có chỗ vì người không, sơn Tăng chẳng tiếc lời lẽ, dùng phương tiện cho các người buông ra. Có hiểu rõ chăng? Chỉ hay vạn pháp chẳng dính dáng, một bước nhảy thẳng vào đất Như Lai.

Cạo tóc mặc áo Tiểu Tham.

Tăng hỏi: Chánh lệnh đương hành, quét sạch mười phương, Tông Phong kiến lập mảy may không sai, thời tiết nhân, xin nguyện nghe nên nói.

Sư nói: Chỉ là bản lai diện mục.

Hỏi: Chỗ mới chém xin sư lại chỉ bày?

Sư nói: Đổi ưa thích lại.

Hỏi: Pháp luân lại chuyển ở Diêm-phù, đạo quang cùng chiếu sáng ngàn năm.

Sư nói: Ai chẳng thế.

Hỏi: Chỉ như Vô Biên Thân Bồ-tát vì sao không thấy đảnh tướng Như Lai.

Sư nói: Có lúc như thế có lúc chẳng thế.

Hỏi: Như thế nào là đảnh tướng của Hòa thượng?

Sư nói: Lầm.

Tăng lễ bái.

Sư nói: Quả nhiên quả nhiên.

Sư bèn nói: Trùng Viên Tăng tướng lại áo vuông, hoa Ưu-bát-la chưa dễ gặp, ân nặng núi non lấy gì báo, vội đề cương yếu một mảy may. Có lúc hiện vô biên thân, Đông hiện Tây mất, Nam hiện Bắc mất, giữa hiện một bèn mất, làm vô lượng vô biên thần thông biến hóa, cũng

chỉ chẳng ngoài một mảy may này. Có lúc đất lạnh căm căm như cây khô mục, tro lạnh lửa chết. Một niệm làvạn năm, vạn năm là một niệm, cũng chỉ chẳng ngoài một mảy may này. Cho đến làm vô lượng vô biên thù thắng kỳ đặc các khổ hạnh khó làm. Chuyển hóa tất cả thành Phật thành Tổ, cũng chẳng ngoài một mảy may này. Các người lại biết một mảy may này chăng? Nếu biết, chưa mở miệng trở về trước, chưa nêu ý trở về trước, sinh Phật chưa có điểm trở về trước, kiếp không trở về trước mà giỏi nói ra. Đã nói được thì cuốn lại mà ôm lấy, tự nhiên như ngây dại, chẳng ngại một cái quyết lượng đại nhân. Nếu hoặc chưa như thế, liền phải phản chiếu hồi quang, hoặc động hoặc tịnh, hoặc đi hoặc đứng hoặc ngồi hoặc nằm, cần phải rốt ráo căn nguyên nó mới được. Khi cha mẹ chưa sinh trở về trước, sau khi cha mẹ đã sinh, sáu căn bốn đại ba trăm sáu mươi gân xương đều đủ. Lúc lạnh thì biết lạnh, lúc nóng thì biết nóng, lúc đói thì biết đói, lúc no thì biết no, cho đến đội trời đạp đất ngậm răng đội tóc. Đều nương hết vào ân lực này. Lại nói: Cái ân lực này như thế nào mà đến được, có biết chăng? Một hơi chẳng nói gồm có tượng, vạn linh chỗ nào tạ vô tư.

Tưởng Sơn từ chúng rằng: Trọn ngày gặp nhau luôn quay mặt, trọn sáng quay mặt liền gặp nhau. Giữa đường chẳng phải việc giữa đường, chẳng động cao vọi thấu cửu trùng. Cái tin tức chỉ cho tác gia sáng tối đồng đường, chủ khách hỗ dụng, tuy đi giống đi mà chẳng đi, tuy lại giống lại mà chẳng lại, cao vót vượt bậc. Động tịnh từng không hai thứ. Do đó nói: Động như mây bay, ngưng như hang thần. Đã vô tâm ở kia đây, cũng không tượng ở tới lui. Như thế thì tới lui chẳng vì tượng mà chắc chắn là tới lui. Động tịnh chẳng vì tâm mà vượt lên động tịnh, tại đây tại kia thật rất không gián đoạn. Một đạo thanh hư rộng khắp sa giới. Do đó cô Nguyệt Thượng ra khỏi thành. Xá-lợi-phất vào thành, mà Xá-lợi-phất hỏi rằng: Thánh tỷ đi đâu.

Nguyệt Thượng Nữ đáp: Như chỗ Xá-lợi-phất đi.

Xá-lợi-phất nói: Tôi mới vào thành còn cô đã ra khỏi thành, vì sao nói như nói chỗ Xá-lợi-phất đi.

Cô gái đáp: Các đệ tử Phật đang ở đâu?

Xá-lợi-phất nói: Các đệ tử Phật ở trong Đại giải thoát của Như Lai.

Cô gái đáp: Các đệ tử Phật đã ở trong Đại giải thoát. Do đó tôi nói như chỗ Xá-lợi-phất đi là đã được Đại giải thoát của Như Lai, đi mà không đi giấu đi, vào thành Cửu trùng (chín lớp?) giúp khen Thánh hóa, đứng mà không đứng dấu đứng, ở trong núi sâu mây trắng, quét sạch

đầu lưỡi thiên hạ. Đã trụ Đại giải thoát của Như Lai sao có ý động tịnh tới lui. Ngay lúc ấy thì nói gì? Trong thành Cửu trùng chân tin tức, một câu vô tư khắp cửu cai.

Lại nói: Nhớ được Tào Sơn Hòa thượng từ biệt Động Sơn. Sơn hỏi: Đi đâu.

Tào Sơn nói: Hướng chỗ chẳng đổi khác mà đi.

Động Sơn nói: Chỗ không đổi khác há có đi ư? Tào Sơn nói đi cũng chẳng đổi khác.

Sư nói: Đại phàm nạp Tăng đeo bùa dưới tay, có con mắt trên đảnh môn, hướng tất cả vạn cảnh vạn duyên ngay đây quét sạch, há chẳng phải là cái không đổi khác ư? Vì sao, Kim cương chánh thể trạm tịch ngưng nhiên. Tào Sơn tuy được ý này, làm sao Động Sơn thương con chẳng biết xấu. Nếu là sơn Tăng đợi ông ấy nói hướng vào chỗ không đổi khác mà đi thì nói với ông ấy rằng: Lão ấy chưa ra cửa đã đổi khác rồi.